

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Q
TỈNH N

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án: 47/2018/HS-ST
Ngày: 09 - 9 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH N

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Túc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tấn

Bà Hoàng Thị Hoài Phong

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quý - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Q.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh N tham gia phiên tòa:

Ông Võ Hồng Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 09/9/2018 tại Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2018/HSST ngày 10 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Mạnh H (tên gọi khác: không có) sinh ngày 29 tháng 5 năm 2000 tại thành phố Q, tỉnh N. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi sinh sống hiện tại: Tổ 3, phường Lê Hồng Phong, thành phố Q, tỉnh N; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh L, sinh năm 1971 và bà Lê Thị M, sinh năm 1975; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 22/3/2018, đối tượng tên là B ở phường Đ, thành phố Q gọi điện thoại rủ Nguyễn Mạnh H đi mua ma túy để sử dụng, Hoàng Đồng ý. Khoảng 20 phút sau đối tượng B điều khiển xe mô tô loại xe ga (Hoàng không nhớ biển số) đến gần ngã tư đường Võ Tùng – Trần Cẩm chở Nguyễn Mạnh H đi. Khi đến trước số nhà 581/75 đường Quang Trung thuộc tổ 09, phường C, thành phố Q đối tượng tên B dừng xe đứng đợi bên ngoài (gần chùa P) và đưa cho Nguyễn Mạnh H 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) để mua 01 (một) túi ma túy đá. Nguyễn Mạnh H đi bộ vào bên trong đến cửa sổ bên hông nhà 581/75 và gọi: "Cô Vân ơi"

nhưng không thấy ai trả lời, H đứng đợi khoảng 05 phút thì có 01 người phụ nữ (theo lời khai của H tên là cô Vân) đến gần cửa sổ Nguyễn Mạnh H đưa cho người phụ nữ số tiền 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng), người phụ nữ nhận tiền sau đó đưa cho Nguyễn Mạnh H 01 (một) túi ma túy đá và số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Nguyễn Mạnh H cầm túi ma túy đến chỗ đối tượng B đang đứng đợi thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N bắt quả tang và thu giữ trong người của Nguyễn Mạnh H 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có chứa những hạt tinh thể màu trắng mà Nguyễn Mạnh H khai nhận là ma túy tổng hợp dạng đá. Còn đối tượng B điều khiển xe bỏ chạy.

Tang vật thu giữ 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có chứa những hạt tinh thể màu trắng mà Nguyễn Mạnh H khai nhận là ma túy đá, được niêm phong trong một phong bì, 01 (một) điện thoại di động và tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

Ngày 25/3/2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N có kết luận giám định số: 304/KLGD –PC54 kết luận: “Chất rắn, dạng hạt tinh thể, màu trắng bên trong phong bì gửi giám định có khối lượng là 0,22 gam; có Methamphetamine; hàm lượng Methamphetamine là 52,6%. Do đó, trọng lượng Methamphetamine tinh chất có trong 0,22 gam mẫu gửi giám định là 0,1 gam”. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Ngày 06/6/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Mạnh H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng tên B ở phường Đ mà H khai nhận đã rủ và đưa tiền cho H đi mua ma túy sử dụng do không có đủ thông tin về nhân thân lai lịch nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q không có cơ sở để xác minh làm rõ. Cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và đề nghị xử lý sau.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Mạnh H mà H khai nhận đó là một người phụ nữ tên là Vân ở tại số nhà 581/75 đường Quang Trung, thuộc tổ 9, phường C, thành phố Q cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q tiến hành xác minh và xác định tại số nhà 581/75 đường Quang Trung, thành phố Q có người phụ nữ tên là Nguyễn Hoàng Như V sinh năm 1979, Cơ quan điều tra đã triệu tập bà V nhiều lần đến làm việc nhưng bà V không có mặt tại địa phương. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ và đề nghị xử lý sau.

Vật chứng của vụ án: Thu giữ của Nguyễn Mạnh H khi bắt quả tang số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 100.000 đồng và 01 (một) điện thoại đã qua sử dụng (không kiểm tra chất lượng bên trong), Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác minh làm rõ chiếc điện thoại trên không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Mạnh H.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT – VKS ngày 04 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Mạnh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khai nhận khoảng 20 giờ 15 phút ngày 22/3/2018, đối tượng tên B gọi điện thoại rủ bị cáo và gửi cho bị cáo 500.000 đồng đi mua ma túy để sử dụng. Tên B điều khiển xe mô tô loại xe tay ga chở bị cáo khi đến trước số nhà 581/75 đường Quang Trung thuộc Tổ 9, phường C, thành phố Q đối tượng tên B dừng xe đứng đợi bên ngoài, bị cáo đi đến gần cửa sổ số nhà 581/75 đường Quang Trung, thành phố Q đưa qua cửa sổ cho người phụ nữ tên Vân 500.000 đồng, người phụ nữ nhận tiền và đưa lại cho bị cáo 01 (một) túi ma túy đá và số tiền 100.000 đồng. Sau đó bị cáo cầm túi ma túy đi đến chỗ đối tượng B đang đứng đợi thì bị lực lượng Công an tỉnh N bắt quả tang, thu giữ 01 (một) túi ma túy đá (Methamphetamine) với tổng trọng lượng ma túy (Methamphetamine) tinh chất là 0,1 gam nên đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Hiện nay tệ nạn hút, chích ma túy đang là gánh nặng cho nhiều gia đình và xã hội. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện, để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo mua ma túy về để sử dụng. Loại ma túy mà bị cáo sử dụng là Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 76, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy, bị cáo vẫn cố ý phạm tội, bất chấp pháp luật và hậu quả gây ra cho xã hội. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 12 tháng đến 16 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Để áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả của bị cáo gây ra nhưng cũng thể hiện được chính sách nhân đạo của pháp luật hình sự, Hội

đồng xét xử khi quyết định hình phạt cho bị cáo đều phải xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Tại thời điểm phạm tội bị cáo còn là người vị thành niên có độ tuổi là 17 tuổi 10 tháng 23 ngày nên bị cáo được áp dụng Điều 91, 101 Bộ luật hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Về nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự.

Do đó, Hội đồng xét xử nhận định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 12 tháng đến 16 tháng tù là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Đối với đối tượng tên B (không rõ nhân thân lai lịch) nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q không có căn cứ để xác minh làm rõ. Cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và đề nghị xử lý sau là phù hợp.

[4] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đã triệu tập bà Nguyễn Hoàng Như V nhiều lần đến làm việc nhưng bà Vân không có mặt tại địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ và đề nghị xử lý sau là phù hợp.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu nộp ngân sách số tiền 100.000 đồng thu giữ trong người của bị cáo lúc bắt quả tang, bị cáo khai đây là số tiền còn dư lại sau khi bị cáo mua ma túy. (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/10/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q). Chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo (không kiểm tra chất lượng bên trong) không có liên quan đến vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q đã trả cho bị cáo là phù hợp.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Tuyên quyền kháng cáo cho người tham gia tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Căn cứ vào:** Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91, 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về trách nhiệm hình sự:

- **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- **Xử phạt:** Nguyễn Mạnh H 12 (mười hai) tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/10/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N
- VKSND TP. Q
- Cơ quan CSĐT Công an TP.Q
- Chi cục THADS TP. Q
- Cơ quan THAHS Công an TP. Q
- Sở Tư pháp tỉnh N;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Túc